CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-TNG

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 07 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 tháng đầu năm 2023

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước;

Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

Địa chỉ trụ sở chính: Số 434/1 đường Bắc Kạn - Phường Hoàng Văn Thụ - TP
 Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên

- Điện thoại: 02083 858 508

Email: info@tng.vn

- Vốn điều lệ: 1.051.177.580.000 đồng

- Mã chứng khoán: TNG

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

					H Kiểm toán						GHI CHÚ											
					được Công ty TNH.			nh bày tại Đại hội).		MM 2022	SÔ TIÊN	292.286.469.296	66.723.600	168.188.412.800	84.094.206.400	84.094.206.400	7.014.875.263	117.149.904.833	58.457.293.859	29.228.646.930	29.463.964.044	0
Nội dung	Điều 1. Thông qua các nội dung sau:	1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2022:	Doanh thu tiêu thụ năm 2022: Trên 6.772 tỷ	Lợi nhuận sau thuế: Trên 292 tỷ	(Nội dung chi tiết theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán	Deloitte Việt Nam kiểm toán).	2. Thông qua báo cáo HĐQT, báo cáo Ủy ban kiểm toán:	(Nội dung chi tiết theo Báo cáo thường niên năm 2022 được trình bày tại Đại hội).	3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:	PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỚI LỢI NHUẬN NĂM 2022	TT NÔI DUNG	A Lơi nhuân sau thuế 2022 của công ty mẹ	-	I Trả cổ tức 2022 (tổng 16%)	- Trả cổ tức bằng tiền mặt 8%	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%	II Thù lao HĐQT năm 2022		1 Trích quỹ Đầu tư phát triển (20,0%)	2 Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (10,0%)		
Ngày	23/04/2023																					
Số Nghị quyết/Quyết định	<u>-</u>	ВН ВСВ												3								
STT	-																-					

4. Thông qua chi trả cổ tức năm 2022:
Chi trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông là 16% Vốn điều lệ. Trong đó chi 8% bằng tiền mặt và 8%
 bằng cổ phiếu. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.
(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 của HĐQT).
 5. Thông qua chi trả thù lao HĐQT năm 2022:
Chi trả thù lao cho HĐQT năm 2022 là 2.4% lợi nhuận sau thuế bằng tiền mặt. Chi tiết cụ thể
 Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.
 (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-DHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 của HĐQT).
 6. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023:
 Doanh thu: 6.800 tỷ đồng.
Lợi nhuận sau thuế: 299 tỷ đồng.
(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 của HĐQT).
7. Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023:
Dự kiến chi trả tối thiểu 16% Vốn điều lệ. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn hình thức
 chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu đảm bảo lợi ích cổ đông.
(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 của HĐQT).
 8. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2023.
 Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT năm 2023 là 2,4% lợi nhuận sau thuế năm 2023 bằng tiền
mặt. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.
 (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 của HĐQT).
 9. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2023 của Công ty:
 Đơn vị: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIET NAM (DELOITTE)
 Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex - 34 Láng Hạ - Quận Đống Đa - Hà Nội.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 của HĐQT).
10. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022:
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 8.409.420 cổ phần
 - Mệnh giá phát hành: 10.000đ/ cổ phần
- Tỷ lệ thực hiện: 100:8 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 100 quyền được
 nhận 08 cổ phần mới)
(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 02/TTr-TNG-DHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 và Tờ trình số
 02A/TTr-TNG-DHDCD2023 ngày 01/4/2023 của HĐQT)
11. Thông qua việc hủy bỏ phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được Đại
hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt và thông qua phương án phát hành cổ phiếu
 cho cổ đông hiện hữu năm 2023:
 - Tồng số cổ phiếu chào bán: 11.352.717 cổ phiếu
- Mệnh giá phát hành: 10.000đ/ cổ phiếu
 - Tỷ lệ thực hiện: 10:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 10 quyền được mua
01 cổ phiếu mới)
(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 02/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 và Tờ trình số
02B/TTr-TNG-DHĐCD2023 ngày 01/4/2023 của HĐQT)
12. Thông qua việc hủy bỏ phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã được Đại hội đồng cổ
đông thường niên năm 2022 phê duyệt và thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm
2023:
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 12.487.989 cổ phiếu

MALC. I A INCL

 phát hành cổ phiếu riêng lẻ và không thấp hơn giá trị sổ sách của nhất. - Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ (Nöi đưng chi tiết theo Tờ trình số 02/TT>-TNG-DHDCD20 02C/TT>-TNG-DHDCD203 ngày 01/4/2023 của HDQT) 13. Phương án phát hành trái phiếu. - Tổng mệnh giá phát hành: 400 tý - Mệnh giá 1 trái phiếu. - Kỳ hạn: 3- 5 năm (Ủy quyền cho HĐQT quyết định) - Hình thức phát hành: Riễng lẻ hoặc ra công chúng Ủy quyền HĐQT thực hiện việc niêm yết các trái phiếu cần I (Nội dưng thời gian từ ngày tổ chức DHĐCD thường niên năm 202 theo đúng quy định hiện hành. 14. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh dế lệ Công ty. (Nội đưng chi tiết theo Tờ trình số 03/TT>-TNG-DHDCD202 15. Miễn nhiệm thành viên HĐQT có Đơn xin từ nhiệm: 	
 nhất. Hình thức phát hành: Phát hành riêng lê (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 02/TTY-TNG-J 02C/TTY-TNG-DHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 của HĐQ 13. Phương án phát hành trái phiếu. Tồng mệnh giá phát hành: 400 tỷ Mệnh giá 1 trái phiếu: 100.000 VNĐ Số lượng Trái phiếu phát hành: Tối đa 4.000.000 Kỳ han: 3 - 5 năm (Ủy quyền cho HĐQT quyết đ Hình thức phát hành: Riêng lẻ hoặc ra công chún Ủy quyền thình: Riêng lẻ hoặc ra công chún Ủy quyền HĐQT thực hiện việc niềm yết các trái J khoảng thời gian từ ngày tổ chức ĐHĐCP thường niề thường niề năm 2024 theo đúng quy định hiện hành. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TTY-TNG-Đ 14. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành ng lệ Công ty. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 04/TTY-TNG-Đ 15. Miễn nhiệm thành viên HĐQT có Đơn xin từ n 	phát hành cổ phiếu riêng lẻ và không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phần Công ty tại thời điểm gần
 Hình thức phát hành: Phát hành riêng lề (Nới dung chi tiết theo Tở trình số 02/TTr-TNG-J02C/TTP-TNG-DHĐCD2023 ngày 01/4/2023 của HĐQ 13. Phương án phát hành trái phiếu. Tổng mệnh giá 1 trái phiếu i 100.000 VNĐ Số lượng Trái phiếu phát hành: Tối đa 4.000.000 Kỳ hạn: 3- 5 năm (Ủy quyền cho HĐQT quyết đi Hình thức phát hành: Riêng lẻ hoặc ra công chún Ủy quyền thành: Tối đa 4.000.000 Kỳ nan: 3- 5 năm (Ủy quyền cho HĐQT quyết đi Hình thức phát hành: Riêng lẻ hoặc ra công chún Ủy quyền thành: Tối đa 4.000.000 Kỳ nan: 20-5 thrc hiện việc niềm yết các trái j khoảng thời gian từ ngày tổ chức DHĐCD thường niề thường niề thưởng niền năm 2024 theo đúng quy định hiện hành. (Nội dung chi tiết theo Tô trình số 03/TTr-TNG-Đ 14. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành ng lệ Công ty. Nội dung chi tiết theo Tô trình số 04/TTr-TNG-Đ 15. Miễm nhiệm thành viên HĐQT có Đon xin từ n 	
 (Nội dung chi tiết theo Tở trình số 02/TTr-TNG- 02C/TTr-TNG-DHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 của HĐQ 13. Phương án phát hành: 400 tỷ - Nệnh giá 1 trái phiếu: 100.000 VNĐ - Số lượng Trái phiếu phát hành: Tối đa 4.000.000 - Kỳ hạn: 3 - 5 năm (Ủy quyền cho HĐQT quyết đ - Hình thức phát hành: Riêng lê hoặc ra công chún Ủy quyền HĐQT thực hiện việc niêm yết các trái J khoảng thời gian từ ngày tổ chức DHĐCD thường niế thường niên năm 2024 theo đúng quy định hiện hành. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TTr-TNG-Đ 14. Thông qua nội dung sửa đồi, bổ sung ngành ng Jệ Công ty. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 04/TTr-TNG-Đ 15. Miễn nhiệm thành viên HĐQT có Đơn xin từ n 	phát hành: Phát hành riêng lẻ
 02C/TTr-TNG-DHDCD2023 ngày 01/4/2023 của HĐQ 13. Phương án phát hành trái phiếu. Tổng mệnh giá phát hành: 400 tỷ Mệnh giá 1 trái phiếu: 100.000 VNĐ Số lượng Trái phiếu phát hành: Tối đa 4.000.000 Kỳ hạn: 3- 5 năm (Ủy quyền cho HĐQT quyết đ Hình thức phát hành: Riêng lẻ hoặc ra công chún Ủy quyền HĐQT thực hiện việc niêm yết các trái 1 khoảng thời gian từ ngày tổ chức DHĐCD thường niề thường niề thường niề năm 2024 theo đúng quy định hiện hành. Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TTr-TNG-Đ 14. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành ng lệ Công ty. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 04/TTr-TNG-Đ 15. Miễn nhiệm thành viên HĐQT có Đơn xin từ n 	(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 02/TTr-TNG-DHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 và Tờ trình số
 Phương án phát hành trái phiếu. Tổng mệnh giá phát hành: 400 tỷ Mệnh giá 1 trái phiếu: 100.000 VNĐ Số lượng Trái phiếu phát hành: Tối đa 4.000.000 Kỳ hạn: 3- 5 năm (Ủy quyền cho HĐQT quyết đ Ủy quyền HĐQT thực hiện việc niêm yết các trái j khoảng thời gian từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niế thường niên năm 2024 theo đúng quy định hiện hành. (Nội dung chỉ tiết theo Tờ trình số 03/TTr-TNG-Đ J Thông qua nội dung sửa đồi, bổ sung ngành ng lệ Công ty. (Nội dung chỉ tiết theo Tờ trình số 04/TTr-TNG-Đ Miễn nhiệm thành viên HĐQT có Đơn xin từ n Đai hôi đồng cố đông thường niên năm 2023 đã 	HDCD2023 ngày 01/4/2023 của $HDQT$)
 Tổng mệnh giá phát hành: 400 tỷ Mệnh giá 1 trái phiếu: 100.000 VNĐ Số lượng Trái phiếu phát hành: Tối đa 4.000.000 Kỳ hạn: 3- 5 năm (Ủy quyền cho HĐQT quyết đi Hình thức phát hành: Riêng lẻ hoặc ra công chún Ủy quyền th ngh throng niề throng thời gian từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niề thường niề thường niề năm 2024 theo đúng quy định hiện hành. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TFr-TNG-Đ 14. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành ng lệ Công ty. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 04/TFr-TNG-Đ 15. Miễn nhiệm thành viên HĐQT có Đơn xin từ n 	phát hành trái phiếu.
 Mệnh giá 1 trái phiếu: 100.000 VNĐ Số lượng Trái phiếu phát hành: Tối đa 4.000.000 Kỳ hạn: 3- 5 năm (Ủy quyền cho HĐQT quyết đ - Hình thức phát hành: Riêng lẻ hoặc ra công chứn Ủy quyền HĐQT thực hiện việc niêm yết các trái J khoảng thời gian từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niế thường niên năm 2024 theo đúng quy định hiện hành. (Nội dưng chi tiết theo Tờ trình số 03/TTV-TNG-Đ J4. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành ng lệ Công ty. 15. Miễn nhiệm thành viên HĐQT có Đơn xin từ n Đai hôi dòng cổ đông thường niền năm 2023 đã 	h giá phát hành: 400 tỷ
 - Số lượng Trái phiếu phát hành: Tối đa 4.000.000 - Kỳ hạn: 3 - 5 năm (Ủy quyền cho HĐQT quyết đ - Hình thức phát hành: Riêng lê hoặc ra công chứn Ủy quyền HĐQT thực hiện việc niêm yết các trái J khoảng thời gian từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niế thường niên năm 2024 theo đúng quy định hiện hành. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TTr-TNG-Đ l4. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành ng lệ Công ty. 14. Miễn nhiệm thành viên HĐQT có Đơn xin từ n Đai hôi đồng cổ đông thường niền năm 2023 đã 	1 trái phiếu: 100.000 VNĐ
 - Kỳ hạn: 3- 5 năm (Ủy quyền cho HĐQT quyết đ - Hình thức phát hành: Riêng lẻ hoặc ra công chứn Ủy quyền HĐQT thực hiện việc niêm yết các trái J khoảng thời gian từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niê thường niên năm 2024 theo đúng quy định hiện hành. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TTr-TNG-Đ 14. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành ng lệ Công ty. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 04/TTr-TNG-Đ 15. Miễn nhiệm thành viên HĐQT có Đon xin từ n Đai hôi đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã 	Trái phiếu phát hành: Tối đa 4.000.000 trái phiếu
 - Hình thức phát hành: Riêng lẻ hoặc ra công chứn Ủy quyền HĐQT thực hiện việc niêm yết các trái J khoảng thời gian từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niế thường niên năm 2024 theo đúng quy định hiện hành. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TTr-TNG-Đ 14. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành ng lệ Công ty. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 04/TTr-TNG-Đ 15. Miễn nhiệm thành viên HĐQT có Đơn xin từ nh Đai hôi đồng cổng thrờng niên năm 2023 đã 	- 5 năm (Ủy quyền cho HĐQT quyết định)
 Ủy quyền HĐQT thực hiện việc niêm yết các trái J khoảng thời gian từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niê thường niên năm 2024 theo đúng quy định hiện hành. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TTr-TNG-Đ 14. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành ng lệ Công ty. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 04/TTr-TNG-Đ 15. Miễn nhiệm thành viên HĐQT có Đơn xin từ n 	phát hành: Riêng lẻ hoặc ra công chúng
 khoảng thời gian từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niế thường niên năm 2024 theo đúng quy định hiện hành. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TTr-TNG-Đ 14. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành ng lệ Công ty. (Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 04/TTr-TNG-Đ 15. Miễn nhiệm thành viên HĐQT có Đơn xin từ n Đai hôi đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã 	Ủy quyền HĐQT thực hiện việc niêm yết các trái phiếu cần phải niêm yết được phát hành trong
	khoảng thời gian từ ngày tổ chức DHĐCĐ thường niên năm 2023 cho đến ngày tổ chức DHĐCĐ
	2024 theo đúng quy định hiện hành.
	(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 của HĐQT)
	Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty và sửa đổi Điều
	(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 04/TTr-TNG-ĐHĐCĐ2023 ngày 01/4/2023 của HĐQT)
Đai hôi đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã	n thành viên HĐQT có Đơn xin từ nhiệm:
•	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua việc miễn nhiệm đối với 04 thành
viên Hội đồng quản trị có Đơn xin từ nhiệm bao gồm:	iản trị có Đơn xin từ nhiệm bao gồm:
1. Ông Nguyễn Văn Đức – Thành viên Hội (Ông Nguyễn Văn Đức – Thành viên Hội đồng quần trị;

P T 11

 (Not ang can thet med to trans out 1.17-1.100-DEDD agoin yoin of so for the HBOT. 16. Thông qua phương án số lượng, cơ cấu thành viên HBOT và 3 ủy viên HBOT, trong đó có 01 HBOT bao gồm: 01 Chủ tịch HBOT; 01 Phó chủ tịch HBOT và 3 ủy viên HBOT, trong đó có 01 thành viên HBOT doc lập. (Nới dung chỉ tiết theo Tở trình số 05/TTY-TNG-BHBCB2023 ngày 01/4/2023 của HBOT) 17. Thông qua danh sách trưng cử bầu bổ sung thành viên HBOT hiện kỳ 2023-2028 thay thế thành viên HBOT hết nhiệm kỳ. - Số lượng bàu bổ sung thành viên HBOT thay thế thành viên HBOT hết nhiệm kỳ 2023-2028 thay thế thành viên HBOT hết nhiệm kỳ. - Số lượng bàu bổ sung thành viên HBOT thay thế thành viên HBOT hết nhiệm kỳ: 02 thành viên. - Nhiệm kỳ của các thành viên HBOT được bầu bổ sung: 2023-2028. (Nội dung bầu bổ sung thành viên HBOT nhiệm kỳ 2023-2028. - Nhiệm kỳ của các thành viên HBOT nhiệm kỳ 2023-2028. - Nhiệm kỳ của các thành viên HBOT nhiệm kỳ 2023-2028. - Nhiệm kỳ của các thành viên HBOT nhiệm kỳ 2023-2028. - Nhiệm kỳ của các thành viên HBOT nhiệm kỳ 2023-2028. - Nhiệm kỳ của các thành viên HBOT nhiệm kỳ 2023-2028. - Nhiệm kỳ của các thành viên HBOT nhiệm kỳ 2023-2028. - Nhiệm kỳ của các thành viên HBOT nhiệm kỳ 2023-2028. - Sống Nguyễn bổ sung thành viên HBOT nhiệm kỳ 2023-2028. - Danh sách trứng cử bầu bổ sung thành viên HBOT nhiệm kỳ 2023-2028. - Danh sách trứng cử bầu bổ sung thành viên HBOT nhiệm kỳ 2023-2028. - Danh sách trứng cử bầu bổ sung thành viên HBOT nhiệm kỳ 2023-2028. - NGI Nguyễn Đức Mạnh - Công Nguyễn Đức Mạnh - Sau khi thông qua số lượng, cơ cấu thành viên HBOT; miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HBOT, cơ cầu HBOT sơ chấn thời chấn sau đầy.

D E E

Æ

2. Ông Nguyễn Đức Mạnh – Nhiệm kỷ 2023-2028
3. Bà Lương Thị Thúy Hà – Nhiệm kỳ 2021-2026
 Ông Nguyễn Mạnh Linh – Nhiệm kỳ 2019-2024 Ông Nguyễn Hoàng Giang – Nhiệm kỳ 2020-2025
Điều 2. Thi hành Nghị quyết Đại hôi đồng cổ đông nhất trí giao cho Hôi đồng Ouân trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu
 trách nhiệm triển khai thực hiện các công việc được nêu trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của
 các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật.
 Bản Nghị quyết gồm có 05 (năm) trang, 02 (hai) điều. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ
đông thường niên năm 2023 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2023)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT	Ngày bắt đầu/không cò là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập			
	ж.	không điều hành))	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
Tru	ớc Đại hội đồng cổ đông thư	ờng niên năm 2023				
1	Ông Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HĐQT	2003			
2	Ông Nguyễn Đức Mạnh	Phó Chủ tịch HĐQT	03/05/2017			
3	Bà Lương Thị Thúy Hà	Phó Chủ tịch HĐQT	01/06/2021			
4	Ông Nguyễn Văn Đức	Thành viên HĐQT không điều hành	01/06/2021	23/04/2023		
5	Bà Đỗ Thị Hà	Thành viên HĐQT không điều hành	24/04/2017	23/04/2023		
6	Ông Lê Quang Vinh	Thành viên HĐQT độc lập	24/04/2017	23/04/2023		
7	Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HĐQT	21/04/2019			
8	Ông Trần Cảnh Thông	Thành viên HĐQT không điều hành	17/05/2020	23/04/2023		
9	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT độc lập	17/05/2020			
Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023						
1	Ông Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HĐQT	23/04/2023			
2	Bà Lương Thị Thúy Hà	Phó Chủ tịch HĐQT	01/06/2021			
3	Ông Nguyễn Đức Mạnh	Thành viên HĐQT	23/04/2023			
4	Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HĐQT	21/04/2019			
5	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT độc lập	17/05/2020			

2. Các cuộc họp HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Thời	4/4	100%	
2	Bà Lương Thị Thúy Hà	4/4	100%	
3	Ông Nguyễn Đức Mạnh	4/4	100%	
4	Ông Nguyễn Mạnh Linh	4/4	100%	
5	Ông Nguyễn Hoàng Giang	4/4	100%	
6	Ông Nguyễn Văn Đức	0/4	0%	Lý do cá nhân Miễn nhiệm
7	Bà Đỗ Thị Hà	2/4	100%	Miễn nhiệm
8	Ông Lê Quang Vinh	2/4	100%	Miễn nhiệm
9	Ông Trần Cảnh Thông	2/4	100%	Miễn nhiệm

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trách nhiệm của Hội đồng quản trị:

Giám sát và kiểm soát chiến lược:

- Quyết định về chiến lược và kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh thường niên.

- Quyết định về kế hoạch và các dự án đầu tư trong thẩm quyền của mình.

- Quyết định về giải pháp mở rộng thị trường, marketing, và công nghệ.

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, sa thải, ký kết và chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt của công ty.

- Giám sát và chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

- Quyết định về cơ cấu tổ chức của công ty.

- Thành lập các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị.

- Bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm Thư ký công ty

- Thông qua các tài liệu về quản lý nội bộ (và Quy tắc quản trị công ty)

Kiểm soát, công bố thông tin và đảm bảo tính minh bạch

- Nộp báo cáo tài chính thường niên lên Đại hội đồng cổ đông

 Đề xuất thông qua các báo cáo tài chính, báo cáo quản lý, báo cáo kiểm toán (và báo cáo Quản trị công ty) gửi lên Đại hội đồng cổ đông.

- Xây dựng cơ chế kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro

Đảm bảo quyền lợi của các cổ đông

- Tham mưu cho Đại hội đồng cổ đông về mức chi trả cổ tức, thời hạn và thủ tục chi trả cổ tức

- Giải quyết xung đột trong công ty

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông

- Tổ chức lấy ý kiến cổ đông để Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định

Đảm bảo vốn điều lệ và tài sản

- Đề xuất về các loại cổ phần và tổng số lượng cổ phần mỗi loại sẽ được chào bán

- Quyết định về việc phát hành cổ phần mới trong giới hạn tổng số cổ phần mỗi loại có thể được chào bán.

- Quyết định về việc huy động vốn bổ sung dưới các hình thức khác

- Quyết định về giá chào bán cổ phần và trái phiếu của công ty

Cụ thể:

HĐQT trực tiếp chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện một số nội dung chính sau:

- Rà soát đánh giá lại các quy trình IT đảm bảo ngăn chặn rủi ro về an ninh mạng, lọt thông tin qua các phần mềm không bản quyền làm lộ thông tin kinh doanh và các rủi ro trong giao dịch tài chính - Giám sát chặt chẽ công tác đấu thầu hàng hóa dịch vụ đầu vào

- Yêu cầu Ban Giám đốc phân tích Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022, thành tích và các điểm còn hạn chế, từ đó đưa ra kiến nghị khắc phục, thực hiện đảm bảo hoàn thành kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông giao phó.

- Thực hiện lập, đánh giá, phân tích tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng và công bố Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý theo quy định;

- Yêu cầu Ban Tổng giám đốc lập và dự báo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong tháng tiếp theo, có các định hướng và nhiệm vụ trọng tâm nhằm huy động các nguồn lực cần thiết về con người, vốn đầu tư, cơ chế hoạt động, chủ động khắc phục và bổ sung các nguồn lực còn thiếu;

- Yêu cầu các bộ phận lập kế hoạch đầu tư, cải tạo sửa chữa và phê duyệt kế hoạch theo Quý và theo năm, tránh phát sinh nhỏ lẻ, thiếu đồng bộ;

- Yêu cầu các bộ phận đã lập kế hoạch đầu tư, cải tạo sửa chữa luôn bám sát và báo cáo tình hình thực hiện, tiến độ triển khai các dự án, hạng mục công việc so với kế hoạch đã lập ra và tiến độ triển khai các kế hoạch tiếp theo;

 Sửa đổi mô hình tổ chức hoạt động, sắp xếp lại các phòng ban và nhân sự nhằm tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả công việc, đồng thời đánh giá được năng lực của các CBCNV;

- Lập và thẩm định Bộ từ điển đánh giá năng lực nhân sự nhằm nâng cao hơn nữa công tác quản trị nhân sự, đào tạo cán bộ cho công ty;

- Tập trung rà soát các quy trình nghiệp vụ đang thực hiện trong toàn công ty, từ đó cập nhật, sửa đổi và viết mới các quy trình nghiệp vụ nhằm thống nhất và phối hợp hoạt động giữa các bộ phận.

- Ban hành các chính sách, chế độ cho người lao động, bảo đảm quyền lợi cho người lao động, đồng thời cũng công khai quy định, chuẩn mực ứng xử mà người lao động phải tuân thủ nhằm duy trì nội quy lao động, quy chế khen thưởng, kỷ luật;

 Phổ biến, tuyên truyền các qui định của công ty, của pháp luật về công tác bảo hộ lao động đến các tổ chức đoàn thể và cán bộ quản lý của công ty;

- Tiếp tục hoạt động của Hội đồng đấu thầu công ty nhằm thực hiện chức năng và mục tiêu:

 Lựa chọn hàng hóa, dịch vụ với chất lượng tốt nhất, giá cả cạnh tranh nhất và do nhà cung cấp có năng lực cung cấp;

 Xử lý đối với hành vi vi phạm trật tự quản lý Công ty và yêu cầu bồ thường trách nhiệm vật chất (nếu có) đối với những cá nhân không chấp hành quy đinh của Công ty về mua bán hàng hóa, cá nhân, nhà cung cấp. Mức truy thu và bồi thường tối thiếu bằng 100% giá trị chênh lệch giữa giá thị trường và giá mua bán.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc đánh giá kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2023, rà soát thực hiện kế hoạch giai đoạn 2023-2026

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)

a. Tiểu Ban Nhân sự

- Góp ý kiến đối với các đề xuất về việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban giám đốc

- Đề ra các tiêu chí về phẩm chất và năng lực của thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban giám đốc

- Soạn thảo hoặc đánh giá nội dung soạn thảo về các quy trình bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban giám đốc

- Định kỳ (tối thiểu là mỗi năm hai lần) đánh giá quy mô và thành phần của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc, các điều kiện bổ nhiệm và đưa ra khuyến nghị liên quan tới những thay đổi cần thiết đề trình lên Đại hội đồng cổ đông trong kỳ đại hội tiếp theo

- Chỉ đạo việc chuẩn bị và viết tài liệu về nội quy lao động của công ty

- Thực thi những nhiệm vụ khác liên quan tới chính sách nhân sự của công ty, được Hội đồng quản trị giao phó.

Tiêu chuẩn về thành phần: Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập chiếm đa số trong Ủy ban nhân sự. Một trong số họ được bổ nhiệm làm Chủ tịch Ủy ban. Các thành viên trong Ủy ban nhân sự nắm rõ những nguyên tắc cơ bản về đạo đức kinh doanh, quản lý, Luật doanh nghiệp, Luật lao động và các quy định khác được áp dụng.

b. Tiểu Ban chính sách phát triển

- Xác định các chiến lược phát triển, mục tiêu và kế hoạch, cũng như những chỉ tiêu thành tích cơ bản của công ty

- Xác định các ưu tiên hoạt động

Xây dựng chính sách tổ chức

- Đánh giá năng suất dài hnaj trong các hoạt động của công ty

Tiêu chuẩn thành phần: Có kinh nghiệm trong các lĩnh vực mà công ty đang hoạt động.

c. Tiểu Ban Kiểm toán

- Đưa ra đề xuất hoặc soạn thảo một bản đề xuất trình lên Hội đồng quản trị liên quan đến việc bổ nhiệm, tái bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm các thành viên kiểm toán nội bộ

- Góp ý kiến về ứng viên cho vị trí Kiểm toán độc lập

Góp ý kiến về bản dự thảo hợp đồng sẽ được ký với Kiểm toán độc lập

- Giám sát việc áp dụng các tiêu chuẩn kế toán trong việc chuẩn trị các báo cáo tài

 Đánh giá mức độ chính xác và mức độ hoàn thiện của những thông tin tài chính trước khi công bố

Đánh giá tính độc lập của Kiểm toán độc lập

- Giám sát chức năng kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập

- Rà soát những điều kiện có thể dẫn đến việc miễn nhiệm Kiểm toán Độc lập, và đề xuất ý kiến trong những trường hợp như vậy

- Thực thi những nhiệm vụ khác liên quan tới chức năng kiểm toán trong công ty do Hội đồng quản trị giao phó

Tiêu chuẩn thành phần: Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành chiếm đa số trong Ủy ban kiểm toán. Một trong số họ được bổ nhiệm làm Chủ tịch ủy ban. Có ít nhất một thành viên trong Ủy ban kiểm toán là chuyên gia về kế toán và tài chính và không làm việc cho phòng kế toán/ tài chính của công ty.

d. Tiểu Ban phát triển bền vững

chính

- Xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn của công ty theo định hướng phát triển bền vững

- Kiểm tra, giám sát tất cả hoạt động công ty về hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính, nhân sự, môi trường... nhằm đảm bảo cho công ty có được hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính bền vững, nhân sự bền vững và môi trường làm việc cải thiện

- Giám sát và đánh giá hoạt động lập Báo cáo Doanh nghiệp bền vững hàng năm theo tiêu chuẩn GRI

- Giá sát và đánh gái việc thực hiện đánh giá Doanh nghiệp theo Bộ chỉ số Doanh nghiệp bền vững CSI của VCCI;

Tiêu chuẩn thành phần: Thành viên của Ủy ban phát triển bền vững là người am hiểu về tiêu chuẩn GRI, các tiêu chuẩn liên quan tới kinh tế, môi trường, xã hội, hoạt động kinh doanh chính của doanh nghiệp

TT	Số nghị quyết Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	240/NQ-HĐQT	20/02/2023	Nghị quyết của HĐQT về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2023	8/8
2	242/NQ-HĐQT	20/02/2023	Nghị quyết của HĐQT về việc bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công nghệ cao	8/8
3	507/NQ-HĐQT	23/04/2023	Nghị quyết của HĐQT về việc bầu Chủ tịch HĐQT; thành lập các ủy	5/5

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2023)

			ban, tiểu ban trực thuộc HĐQT; giải thể các công ty con và thành lập chi nhánh của Công ty.	
4	523/NQ-HĐQT	03/05/2023	Nghị quyết của HĐQT về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	5/5
5	609/NQ-HĐQT	05/06/2022	Nghị quyết của HĐQT về việc thay đổi địa chỉ chi nhánh may Việt Thái	5/5

III. Ủy ban Kiểm toán (6 tháng đầu năm): 1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán:

TT	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Kiểm toán Chức vụ		Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Chủ nhiệm Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 23/04/2023	Thạc sĩ
2	Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 23/04/2023	Cử nhân
3	Ông Trần Cảnh Thông	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Miễn nhiệm ngày 23/04/2023	Tiến sỹ kinh tế
4	Ông Đào Đức Thanh	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	Bổ nhiệm ngày 01/06/2021	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán:

TT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hoàng Giang	2	100%	2/2	
2	Ông Nguyễn Mạnh Linh	2	100%	2/2	
3	Ông Trần Cảnh Thông	1	50%	1/2	Miễn nhiệm
4	Ông Đào Đức Thanh	2	100%	2/2	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ít nhất hàng năm, nhận và xem xét báo cáo kiểm toán độc lập

 Bàn bạc về các báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán với Ban Giám đốc và kiểm toán độc lập

- Thảo luận việc công bố báo chí về lợi nhuận công ty, cũng như các thông tin tài chính và hướng dẫn việc đọc hiểu các con số lợi nhuận cho các cơ quan phân tích và đánh giá tín nhiệm

- Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc cá tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết

- Bàn bạc các chính sách về đánh giá và quản lý rủi ro

- Hàng quý, họp riêng với Ban giám đốc, Kiểm toán nội bộ và Kiểm toán độc lập

- Thiết lập các chính sách tuyển dụng rõ ràng đối với nhân viên hoặc cực nhân viên của công ty kiểm toán độc lập hiện đang kiểm toán cho công ty

- Báo cáo thường xuyên lên Hội đồng quản trị

- Thực hiện tự đánh giá kết quả hoạt động hàng năm của Ủy Ban kiểm toán

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

4.1. Trưởng kiểm toán sẽ báo cáo chức năng cho Hội đồng quản trị và báo cáo hành chính cho Tổng giám đốc. Để thiết lập, duy trì đảm bảo bộ phận kiểm toán nội bộ có đủ quyền để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình Ủy ban kiểm toán:

- Phê duyệt điều lệ kiểm toán nội bộ

- Phê duyệt kế hoạch kiểm toán theo định hướng rủi ro

- Phê duyệt kế hoạch nhân sự và kế hoạch ngân sách kiểm toán nội bộ

- Nhận các thông tin được truyền đạt lại từ trường kiểm toán nội bộ về các hoạt động liên quan tới kiểm toán nội bộ

- Bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm trưởng kiểm toán nội bộ

- Phê duyệt lương, thưởng của trưởng kiểm toán nội bộ

- Đảm bảo xác định được những nơi có thể xảy ra giới hạn về nguồn lực và giới hạn về phạm vi kiểm toán nội bộ

4.2. Trưởng kiểm toán nội bộ sẽ được truy cập không giới hạn, trao đổi trực tiếp với Ủy ban kiểm toán, bao gồm cả việc họp riêng với Ủy ban kiểm toán mà không có sự hiện diện của Ban điều hành (Phó Tổng giám đốc).

4.3. Ủy ban kiểm toán trao quyền cho hoạt động kiểm toán nội bộ:

- Được truy cập một cách không hạn chế về chức năng, ghi chép, tài sản, nhân sự liên quan tới các cuộc kiểm toán, kiểm toán viên có trách nhiệm bảo mật các thông tin này.

 Phân bổ nguồn lực, lựa chọn nội dung, phạm vi công việc, áp dụng các kỹ thuật để đạt được mục tiêu kiểm toán, và phát hành báo cáo kiểm toán.

- Đạt được sự hỗ trợ từ các nhân sự của công ty trong trường hợp cần thiết, cũng như là sự hỗ trợ từ các dịch vụ bên trong cũng như bên ngoài công ty để đảm bảo hoàn thành kế hoạch kiểm toán

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

- Đánh giá quy trình xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 toàn công ty;

- Đánh giá quy trình thực hiện của Hội đồng kiểm kê vốn và tài sản công ty hàng năm, định kỳ;

 - Đánh giá quy trình tiếp nhận và giải quyết các thắc mắc của cổ đông trước thềm ĐHCĐ 2023; - Đánh giá quy trình lên kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ 2023, phân công và giao nhiệm vụ thể cho các phòng ban cùng thực hiện;

- Đánh giá quy trình tổ chức ĐHĐCĐ 2023 theo đúng Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp 2020;

- Đánh giá quy trình công bố thông tin ĐHĐCĐ theo đúng quy định;

 Đánh giá quy trình, thông tin thể hiện trên Báo cáo phát triển bền vững, Báo cáo thường niên năm 2022 nhằm có cái nhìn tổng quan về hoạt động của công ty trong năm 2022 và định hướng năm 2023;

- Đánh giá Điều lệ của công ty phù hợp với nội dung quy định theo Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty Đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

- Đánh giá quy trình lập báo cáo tài chính hàng tháng/quý của công ty, đánh giá hiệu quả hoạt động của công ty bằng cách so sánh chỉ số tài chính cơ bản của TNG với các đơn vị cùng ngành để các Nhà đầu tư thấy được cái nhìn tổng quát nhất.

ТТ	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Đức Mạnh	1983	Thạc sỹ MBA - University of Hawaii - Hoa Kỳ; Cử nhân công nghệ thông tin; Cử nhân Ngoại ngữ	17/05/2020
2	Bà Đoàn Thị Thu	1972	Kỹ sư May, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	04/07/2017
3	Bà Lương Thị Thúy Hà	1969	Cử nhân kế toán	08/01/2018
4	Ông Lưu Đức Huy	1970	Cử nhân QTKD	11/01/2019
5	Ông Trần Minh Hiếu	1979	Cử nhân kinh tế	16/12/2016
6	Ông Phạm Thanh Tuấn	1983	Cử nhân kế toán	01/06/2021
7	Bà Nguyễn Thị Phương	1973	Cử nhân cao đẳng may công nghiệp	01/06/2021
8	Ông Lê Xuân Vĩ	1981	Cử nhân	20/02/2023

IV. Ban điều hành

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng	Trình độ chuyên	Ngày bố nhiệm/
	năm sinh	môn nghiệp vụ	miễn nhiệm
Trần Thị Thu Hà	1973	Cử nhân Kế toán	08/01/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Đã tham gia từ những năm trước VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (6 tháng đầu năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính

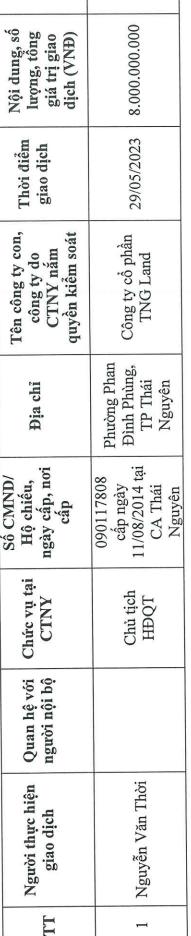
Công ty

1. Da	1. Danh sách về người có liên quan của công ty	tó liên quan củ	ia công ty				0		
TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điêm không còn là người có liên quan	Lý do	Môi quan hệ liên quan với công ty
	Nguyễn Văn Thời	002C141296	Chủ tịch HĐQT	090117808 cấp ngày 11/08/2014 tại CA Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên				Người nội bộ
5	Nguyễn Đức Mạnh	002C163790	Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT	019083000466 cấp ngày 10/07/2021 Cục CS QLHC về TTXH cấp	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Bổ nhiệm Tổng giám đốc ngày 17/05/2020	1		Người nội bộ
ŝ	Nguyễn Văn Đức	002C141291	Thành viên HĐQT	090709267 cấp ngày 01/11/2009 tại CA Thái Nguyên	Xã Quyết Thắng, TP Thái Nguyên	Bổ nhiệm thành viên HĐQT ngày 03/05/2017	Miễn nhiệm ngày 23/04/2023		Người nội bộ
4	Đỗ Thị Hà	002C163791	Thành viên HĐQT	090513872 cấp ngày 21/03/2007	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Bổ nhiệm thành viên HĐQT ngày 24/04/2017	Miễn nhiệm ngày 23/04/2023		Người nội bộ
2	Nguyễn Hoàng Giang		Thành viên HĐQT, chủ tịch Ủy ban kiểm toán	030086000194 ngày cấp 03/07/2015 tại: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P1A1 – 198 Tây Son, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội	Bổ nhiệm thành viên HĐQT ngày 17/05/2020, chủ nhiệm Ủy Ban kiểm toán ngày 23/04/2023			Người nội bộ
9	Trần Cánh Thông	079C191963	Thành viên HĐQT	023324942 cấp ngày 17/03/2009 tại CA Thái Nguyên	351/53 Lê Văn Sĩ, Phường 13, Quận 13, TP Hồ Chí Minh	Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 17/05/2020	Miễn nhiệm ngày 23/04/2023		Người nội bộ

Người nội bộ	Người nội bộ	Người nội bộ	Người nội bộ	Người nội bộ	Người nội bộ	Người nội bộ	Người nội bộ
Miễn nhiệm ngày 23/04/2023							
Bổ nhiệm ngày 03/05/2017	Bô nhiệm TV HĐQT ngày 21/04/2019, TV Ban kiểm toán ngày 23/04/2023	Bổ nhiệm Phó chủ tịch HĐQT ngày 23/04/2023	Bổ nhiệm P.TGĐ kể từ ngày 04/07/2017	Bổ nhiệm P. TGĐ kể từ ngày 16/12/2016	Bổ nhiệm P.TGĐ ngày 11/01/2019	Bổ nhiệm Kế toán trưởng ngày 08/01/2018	Bổ nhiệm P.TGĐ ngày 01/06/2021
Khách sạn Hải Âu, thôn Việt Long, xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Tố 10 Quang Trung, phường Trưng Vương, Thái Nguyên	Tổ 18 Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	Điện lực 6 – Phường Quang Vinh – Thành phố Thái Nguyên – Tỉnh Thái Nguyên	Phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
011928722 cấp ngày 04/11/2010	019087014264 cấp ngày 28/09/2021 do Cục CS QLHC về TTXH cấp	090555417 cấp ngày 23/05/2001	019172010362 Ngày cấp 28/09/2021	091 704 585 cấp ngày 08/08/2009 tại CA Thái Nguyên	090652816 cấp ngày 26/07/2007 tại CA Thái Nguyên	090888105 cấp ngày 17/09/2012 do công an Thái Nguyên cấp	090888144 cấp ngày 18/11/2014 do Công an Thái Nguyên cấp
Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	Phó chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	Kế toán trưởng	Phó Tổng Giám đốc
	002C163793	002C141323	058C151972 002C141309		002C141295	002C141227	
Lê Quang Vinh	Nguyễn Mạnh Linh	Lương Thị Thuý Hà	Đoàn Thị Thu	Trần Minh Hiếu	Lưu Đức Huy	Trần Thị Thu Hà	Nguyễn Thị Phương
۲	∞	6	10	11	12	13	14

11.1 4.

Người nội bộ	Người nội bộ	Người nội bộ	hép hoạt	Juan của	m soat:	Ghi chú	
			h nghiệp, Giây p	, người có liên c	năm quyên kiêi	Nội dung, số lượng, tông giá trị giao dịch (VNĐ)	
Bổ nhiệm P.TGĐ ngày 01/06/2021	Bổ nhiệm P.TGĐ ngày 20/02/2023	Bổ nhiệm Trưởng KTNB từ 01/06/2021	đăng ký doan.	người nội bộ,	ty do công ty	Thời điểm giao dịch	
Bổ nhiệ ngày 01	Bổ nhiệ ngày 20	Bổ Trưởng 01/0	írng nhận	ông lớn,	on, công	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	~
Phường Túc Duyên, ΓΡ Thái Nguyên, inh Thái Nguyên	ồng Bẩm, guyên, Vguyên	han Đình hành Phố ên	ố Giấy chi	⁄ với cổ đ	công ty c	Tên côn công CTN quyền k	
Phường Túc Duy TP Thái Nguyên, tính Thái Nguyên	Phường Đồng Bẩm, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Thành Phố Thái Nguyên	ân) hoặc Só	iữa công ty	nội bộ với	Địa chỉ	Phường Phan
090881719 câp ngày 04/06/2014 do Công an Thái Nguyên cấp	090895231 cấp ngày 31/03/2012 do Công an Thái Nguyên cấp	019085014373 cấp ngày 31/08/2021 Cục CS QLHC về TTXH cấp	Ghi chú/Note: Số Giáy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giáy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giây phép hoạt oặc giáy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).	ủa công ty; hoặc g	èn quan của người	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	090117808 PJ
Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc	Trưởng KTNB	ố CMND/Hộ c (đối với tổ ch	ó liên quan c	y, người có liê	Chức vụ tại CTNY	
002C141328		002C163753	Giấy NSH*: S ý tương đương	ty với người c	nội bộ công t	Quan hệ với người nội bộ	
Phạm Thanh Tuấn	Lê Xuân Vĩ	Đào Đức Thanh	Ghi chú/Note: Số Giáy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu động hoặc giáy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).	2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có	3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty năm quyên kiêm soât:	Người thực hiện giao dịch	
15	16	17	động l	2. Gia người	3. Gia	LL	





4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tai thời điểm lập báo cáo):

(ummin)	utilit tat ution utilit tap vao vao v	an ono di							
TT	Tên Công ty	Quan hệ với TNG	Số Giấy đăng ký kinh doanh	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với TNG	Số Nghị quyết/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Ghi chú
-	Công ty cổ phần TNG Land	Công ty con	4601593760	30/06/2022	Sở KHĐT tỉnh Thái Nguyên	Xóm Đồng Xe, Xã Sơn Cầm, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	2022	NQ số 1805/NQ- HĐQT ngày 04/07/2022	Chi phí quản lý giám sát
5	Công ty cổ phần TNG Land	Công ty con	4601593760	30/06/2022	Sở KHĐT tỉnh Thái Nguyên	Xóm Đồng Xe, Xã Sơn Cẩm, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	2023	NQ số 1805/NQ- HĐQT ngày và sử dụng 04/07/2022 hạ tầng	Thuê lại đất và sử dụng hạ tầng
	4.2. Giao	dịch giữa	công ty với công ty	mà người có liê	èn quan của th	4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng	ành viên Baı	n Kiểm soát, Giá	n đốc (Tổng

	J:
	nành
	điều l
1	tôc)
THE REAL OF THE AUTOMATION AND AND AND AND AND AND AND AND AND AN	thành viên HĐOT. Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành
	c (Tông
3	đốc
Imm	Giám
7	TC
	HP)
	iên
11BL	nh v
DITT	thà
5	6 J
TION	kh é
	n lý
is is voi come	çıın çını
inn	ivin
Ina	ià n
2II ac	100
Clao nicli gina conf	Giám đốc) và nmrời duẩn l
Delo S	
.1.	

	Ghi chú	Chi phí quản lý giám sát	Thuê lại đất và sử dụng hạ tầng
		Chi p Iý gi	- Thuê và sử hạ
	Số Nghị quyết/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	NQ số 1805/NQ- HĐQT ngày 04/07/2022	NQ số 1805/NQ- Thuê lại đất HĐQT ngày và sử dụng 04/07/2022 hạ tầng
cu Italiu.	Thời điểm giao dịch với TNG	2022	2023
Giám đôc) và người quán lý khác là thành viên HĐUI, Giam doc (1 ong Giam doc) urcu mann.	Địa chỉ trụ sở chính	Xóm Đồng Xe, Xã Sơn Cảm, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Xóm Đồng Xe, Xã Sơn Cầm, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
I, Ulam doc	Nơi cấp	Sở KHĐT tỉnh Thái Nguyên	Sở KHĐT tỉnh Thái Nguyên
Thanh vien HDC	Ngày cấp	30/06/2022	30/06/2022
ười quán lý khác là	Số Giấy đăng ký kinh doanh	4601593760	4601593760
đôc) và ng	Quan hệ với TNG	Công ty con	Công ty con
Giám	Tên Công ty	Công ty cổ phần TNG Land	Công ty cổ phần TNG Land
	TT	1	5

1 40

Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quần lý khác: Không có 4.3.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2023)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

F	baa daab céab cổ đ	tông cố S018.	/2023-TNG/	VSD-PK	chốt npàv 15/	/06/2023 của	a Trung tâm lu	Thác danh cách cấ đông số S018/2023-TNG/VSD-ĐK chốt ngày 15/06/2023 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.	t Nam.		
TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu G cỗ phiếu cl	Ghi chú
-	Nguyễn Văn Thời	002C141296	Chủ tịch HĐQT		090117808	11/08/2014	CA tinh Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, Tinh Thái Nguyên	19.473.528	18,53%	
	Đỗ Thị Hà	002C163791		Νġ	090513872	21/03/2007	CA tỉnh Thái Nguyên	P. Phan Đình Phùng, Tp Thái Nguyên	1.881.477	1,79%	
	Nguyễn Đức Mạnh	002C163790	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc	Con đẻ	019083000466 10/07/2021	10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tầng 6, số 434/1 đường Bắc Kạn, Phường Hoàng Văn Thụ, Tỉnh Thái Nguyên	8.080.987	7,69%	
	Nguyễn Mạnh Linh	002C163793	Thành viên HĐQT	Con để	019087014264 28/09/2021	28/09/2021	Cục CS QLHC về TTXH	96 Minh Cầu, Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	4.516.957	4,30%	
	Nguyễn Thị Miên	058C016597	Người liên quan của CT HĐQT	Em gái	090688967	18/08/2010	CA tỉnh Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	71.920	0,07%	
	Nguyễn Thị Miền	002C169150	Người liên quan của CT HĐQT	Em gái	150156591	28/01/2005	CA tỉnh Thái Nguyên	Tổ 18 phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	ĩ	0,00%	
	Nguyễn Thị Miện	002C101506	Người liên quan của CT HĐQT	Em gái	091902622	23/05/2016	CA tỉnh Thái Nguyên	TDP Bình Minh, P Bách Quang, TP Sông Công, Thái Nguyên	233.455	0,22%	
	Nguyễn Thị Nhuận	058C024550	Người liên quan của CT HĐQT	Em gái	091928825	20/10/2014	CA tỉnh Thái Nguyên	Huyện Phú Bình, TP Thái Nguyên	203.130	0,19%	

14/ 0 V/11/

Ghi chú										
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	0,0007%	7,69%	18,53%	1,79%	4,30%	4,30%	18,53%	1,79%	7,69%	
Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	711	8.080.987	19.473.528	1.881.477	4.516.957	4.516.957	19.473.528	1.881.477	8.080.987	
Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tính Thái Nguyên	Tầng 6, số 434/1 đường Bắc Kạn, Phường Hoàng Văn Thụ, Tỉnh Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, 19.473.528 Tinh Thái Nguyên	P. Phan Đình Phùng, Tp Thái Nguyên	96 Minh Cầu, Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	96 Minh Cầu, Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng,TP.Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	P. Phan Đình Phùng, Tp Thái Nguyên	Tầng 6, số 434/1 đường Bắc Kạn, Phường Hoàng Văn Thụ, Tỉnh Thái Nguyên	14 ngõ 21 Hoàng Ngọc Phách, Láng Hạ, Đồng Đa, Hà Nội
Noi cấp	CA tỉnh Thái Nguyên	Cục CS QLHC về TTXH	CA tỉnh Thái Nguyên	CA tỉnh Thái Nguyên	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH	CA tỉnh Thái Nguyên	CA tỉnh Thái Nguyên	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH
Ngày cấp	20/11/2009	10/07/2021	11/08/2014	21/03/2007	28/09/2021	28/09/2021	11/08/2014	21/03/2007	10/07/2021	30/06/2020
Số CMND/ Hộ chiếu	090784558	019083000466 10/07/2021	090117808	090513872	019087014264	019087014264	090117808	090513872	019083000466 10/07/2021	001191024698 30/06/2020
Mối quan hệ với người nội bộ	Em trai		Bố đẻ	Mẹ đẻ	Em trai		Bố đẻ	Mẹ đẻ	Anh trai	Λġ
Chức vụ tại công ty	Người liên quan của CT HĐOT	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc	Chủ tịch HĐQT		Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	Chủ tịch HĐQT		Thành viên HĐQT Tổng giám đốc	Người liên quan của TV HĐQT
Tài khoản giao dịch chứng khoán	002C141322	002C163790	002C141296	002C163791	002C163793	002C163793	002C141296	002C163791	002C163790	
Họ và tên	Nguyễn Văn Thới	Nguyễn Đức Mạnh	Nguyễn Văn Thời	Đỗ Thị Hà	Nguyễn Mạnh Linh	Nguyễn Mạnh Linh	Nguyễn Văn Thời	Đỗ Thị Hà	Nguyễn Đức Mạnh	Võ Hoàng An
TTS		7				ю				

No A

G

Ghi chú										
Tỷ lệ sở hữu cỗ phiếu cuối kỳ			1,79%	18,53%	7,69%	4,30%	0,16%		0,003 %	0,66%
Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ			1.881.477	19.473.528	8.080.987	4.516.957	170.699		2.730	693.409
Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Tổ 70B, cụm 8, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	14 ngõ 21 Hoàng Ngọc Phách, Láng Hạ, Đông Đa, Hà Nội	P. Phan Đình Phùng, Tp Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	Tầng 6, số 434/1 đường Bắc Kạn, Phường Hoàng Văn Thụ, Tỉnh Thái Nguyên	96 Minh Cầu, Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	Phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên	Phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên	Tổ 8 phường Đồng Quang, TP. Thái Nguyên	Tổ 19, PPhan Đình Phùng, TP Thái Nguyên
Nơi cấp	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH	CA tỉnh Thái Nguyên	CA tỉnh Thái Nguyên	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH	CA tỉnh Thái Nguyên	CA tỉnh Thái Nguyên	Cục CS QLHC về TTXH	CA tinh Thái Nguyên
Ngày cấp	10/07/2021	10/07/2021	21/03/2007	11/08/2014	10/07/2021	28/09/2021	08/07/2016	30/05/2018	06/04/2021	23/06/2016
Số CMND/ Hộ chiếu	040064038694 10/07/2021	033165008905 10/07/2021	090513872	090117808	019083000466 10/07/2021	019087014264	091092335	090888124	019174000820	090555417
Mối quan hệ với người nội bộ	Bố vợ	Mę vợ		Chồng	Con trai	Con trai	Em trai	Em trai	Em dâu	
Chức vụ tại công ty	Người liên quan của TV HĐQT	Người liên quan của TV HĐQT		Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc	Thành viên HĐQT	Người liên quan của TV HĐQT	Người liên quan của TV HĐQT	Người liên quan của TV HĐQT	Phó chủ tịch HĐQT Phó Tồng giám đốc
Tài khoản giao dịch chứng khoán			002C163791	002C141296	002C163790	002C163793				002C141323
Họ và tên	Võ Văn Bảy	Hoàng Thị Kim Tuyến	Đỗ Thị Hà	Nguyễn Văn Thời	Nguyễn Đức Mạnh	Nguyễn Mạnh Linh	Đỗ Văn Hiến	Đỗ Văn Hoàn	Vũ Thị Mai	Lương Thị Thúy Hà
TTS			4							5

P. T.

Ghi chú									
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ				6,26%		0,0002 %	0,19%		
Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ				6.580.620		167	197.734		
Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Tổ 10, PPhan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Tổ 10, PPhan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Tổ 10, PPhan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	351/53 Lê Văn Sĩ, Phường 13, Quận 13, TP Hồ Chí Minh	P1A1 – 198 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội	Khách sạn Hải Âu, thôn Việt Long, xã Tần Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội	Tổ 10 Quang Trung, phường Trung Vương, Thái Nguyên	P.Trung Vuong, TP Thái Nguyên, Tinh Thái Nguyên	Tổ 9 Chùa Hang, TP Thái Nguyên, tính Thái Nguyên
Nơi cấp	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH		Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư		CA tỉnh Thái Nguyên	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH
Ngày cấp	16/04/2021	25/04/2021	09/02/2022	17/03/2009	03/07/2015	04/11/2010	18/07/2012	28/06/2021	17/12/2021
Số CMND/ Hộ chiếu	037060004280 16/04/2021	019305002208 25/04/2021	019197003019 09/02/2022	023324942	030086000194 03/07/2015	011928722	090632991	019066006033 28/06/2021	019161005108 17/12/2021
Mối quan hệ với người nội bộ	Chồng	Con gái	Con gái					Chồng	Chị gái
Chức vụ tại công ty	Người liên quan của Phó CT HĐQT	Người liên quan của Phó CT HĐQT	Người liên quan của Phó CT HĐQT	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	Phó tổng giám đốc	Người liên quan của phó TGĐ	Người liên quan của phó TGĐ
Tài khoản giao dịch chứng khoán				079C191963			058C151972 / 002C141309		
Họ và tên	Nguyễn Hữu Giang	Nguyễn Hà My	Nguyễn Thảo Linh	Trần Cảnh Thông	Nguyễn Hoàng Giang	Lê Quang Vinh	Đoàn Thị Thu	Nguyễn Văn Ngọ	Đoàn Thị Vân
TTS				9	7	∞	6		

O H H T

	91.860 0,09% 154.982 0,15%					
Tổ 18 Phường Phan	Tổ 18 Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên Số 69B phường Quang Trung, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Thái	Tổ 18 Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên Sổ 69B phường Quang Trung, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên P. Quang Trung, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 18 Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên Số 69B phường Quang Trung, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên Diện lực 6 – Phường Quang Vinh – Thành phố Thái Nguyên – Tỉnh Thái Nguyên –	Fô 18 Phường Phan Dình Phùng, TP Thái Nguyên Nguyên Sô 69B phường Quang Trung, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên P. Quang Trung, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên Diện lực 6 – Phường Quang Vinh – Thành phố Thái Nguyên – Tỉnh Thái Nguyên –	Fồ 18 Phường Phan Dình Phùng, TP Thái Nguyên Nguyên Số 69B phường Quang Frung, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên P. Quang Trung, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên Điện lực 6 – Phường Quang Vinh – Thành phố Thái Nguyên – Tỉnh Thái Nguyên –	Fô 18 Phường Phan Dình Phùng, TP Thái Nguyên Nguyên Sô 69B phường Quang Frung, TP. Thái Nguyên P. Quang Trung, TP. Thái Nguyên, tính Thái Nguyên Diện lực 6 – Phường Quang Vinh – Thành phố Thái Nguyên – Tỉnh Thái Nguyên –
_	CA tỉnh Thái Đ Nguyên N N N CA tỉnh Thái Sơ Sơ Nguyên N N	en en la presenta en la companya en				
	08/08/2009					
001704585	090709267	090709267	090709267 025180013582 090652816	090709267 025180013582 090652816 090004957	090709267 025180013582 090652816 090004957 0168492674	090709267 025180013582 090652816 090004957 0168492674 0168492674
		νợ		φ,		
Phó tổng giám đốc	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT Người liên quan của thành viên HĐOT	Thành viên HĐQT Người liên quan của thành viên HĐQT Phó tổng giám đốc	Thành viên HĐQT Người liên quan của thành viên HĐQT Phó tồng giám đốc giám đốc Người liên quan của phó TGĐ	Thành viên HĐQT Người liên quan của thành viên HĐQT Phó tồng giám đốc giám đốc Người liên nguan của phó TGĐ Người liên quan của	Thành viên HĐQT Người liên quan của thành viên HĐQT Phó tồng giám đốc Người liên quan của phó TGĐ Người liên quan của phố TGĐ
	002C141296	002C141296	002C141296	002C141296	002C141296	002C141296
Trần Minh Hiếu	Nguyễn Văn Đức					
10	11					

Ghi chú										
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		0,11%							0,06%	
Số cỗ phiếu sở hữu cuối kỳ		111.751							67.948	
Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ		P. Phan Đình Phùng, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 21 phường Gia Sàng, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 21 phường Gia Sàng, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	xã Dương Thành, huyện Phú Bình, tình Thái Nguyên	xã Dương Thành, huyện Phú Bình, tình Thái Nguyên	Bắc Sơn, TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Bắc Sơn, TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 9, Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 9, Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
Nơi cấp	Cục CS QLHC về TTXH	CA tỉnh Thái Nguyên	CA tỉnh Thái Nguyên		CA tỉnh Thái Nguyên	CA tỉnh Thái Nguyên	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH	CA tỉnh Thái Nguyên	Cục CS QLHC về TTXH
Ngày cấp	31/05/2021	18/11/2014							04/06/2014	17/12/2021
Số CMND/ Hộ chiếu	019207006531	090888144	090491473		091086348	090379070	019141003607	Bố chồng 040036002679	090881719	024182007978 17/12/2021
Mối quan hệ với người nội bộ	Con trai		Chồng	Con	Bố đẻ	Mẹ đẻ	Mẹ chồng 01	Bố chồng		νợ
Chức vụ tại công ty	Người liên quan của phó TGĐ	Phó tổng giám đốc	Người liên quan của phó TGĐ	Người liên quan của phó TGĐ	Người liên quan của phó TGĐ	Người liên quan của phó TGĐ	Người liên quan của phó TGĐ	Người liên quan của phó TGĐ	Phó tổng giám đốc	Người liên quan của phó TGĐ
Tài khoản giao dịch chứng khoán									002C141328	
Họ và tên	Lưu Hoàng Minh	Nguyễn Thị Phương	Nguyễn Thành Lam	Nguyễn Hồng Lĩnh	Nguyễn Thanh Bình	Nguyễn Hải Đường	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Nguyễn Hữu Hoan	Phạm Thanh Tuấn	Vi Thị Hồng
LLS		13							14	

11

T

Ghi chú									
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		0,02%							
Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		16.737							
Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Tổ 9, Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tính Thái Nguyên	Phường Đồng Bẩm, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Xóm Trại Cang, xã Vạn Phái, TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Xóm Trại Cang, xã Vạn Phái, TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	TDP Tân Thành 2, P. Đồng Bắm, TP Thái Nguyên	TDP Tân Thành 2, P. Đồng Bắm, TP Thái Nguyên	TDP Tân Thành 2, P. Đồng Bắm, TP Thái Nguyên	TDP Tân Thành 2, P. Đồng Bằm, TP Thái Nguyên	TDP Tân Thành 2, P. Đồng Bắm, TP Thái Nguyên
Noi cấp	Cục CS QLHC về TTXH	CA tỉnh Thái Nguyên	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH		
Ngày cấp	17/12/2021	31/03/2012	17/02/2021	25/06/2021	16/04/2021	12/05/2022	16/04/2021		
Số CMND/ Hộ chiếu	019152004588 17/12/2021	090895231	019035001432	019153002200 25/06/2021	019066001021 16/04/2021	019166007689 12/05/2022	019187002422		
Mối quan hệ với người nội bộ	Mẹ đẻ		Cha ruột	Mẹ đẻ	Bố vợ	Mę vợ	Λġ	Con	Con
Chức vụ tại công ty	Người liên quan của phó TGĐ	Phó Tổng Giám đốc	Người liên quan của phó TGĐ	Người liên quan của phó TGĐ	Người liên quan của phó TGĐ	Người liên quan của phó TGĐ	Người liên quan của phó TGĐ	Người liên quan của phó TGĐ	Người liên quan của phó TGĐ
Tài khoản giao dịch chứng khoán							002C141865		
Họ và tên	Phạm Thị Thìn	Lê Xuân Vĩ	Lê Quý Mão	Nguyễn Thị Quý	Phạm Văn An	Nguyễn Thị Nguyên	Phạm Thị Huyền Trang	Lê Dương Khánh Hiền	Lê Dương Khánh Chi
TTS		15							

51 +)4 (7× 17.11

Ghi chú									
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		0,12%				0,11%			
Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		129.899				116.903			
Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	TDP Tân Thành 2, P. Đồng Bẩm, TP Thái Nguyên	Phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên	Tổ 13, P. Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	P. Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 6, Quán Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	P. Phan Đình Phùng, Tp Thái Nguyên	P. Phan Đình Phùng, Tp Thái Nguyên	P. Phan Đình Phùng, Tp Thái Nguyên	P. Phan Đình Phùng, Tp Thái Nguyên
Noi cấp		CA tỉnh Thái Nguyên	Cục CS QLHC về TTXH	CA tỉnh Thái Nguyên	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH	CA tỉnh Thái Nguyên		
Ngày cấp		17/09/2012	10/04/2021	11/04/2013	10/04/2021	31/08/2021	19/10/2019		
Số CMND/ Hộ chiếu		090888105	019072000946 10/04/2021	091871198	019071000525 10/04/2021	019085014373 31/08/2021	091100885		
Mối quan hệ với người nội bộ	Con		Chồng	Con trai	Anh trai		νợ	Con	Con
Chức vụ tại công ty	Người liên quan của phó TGĐ	Kế toán trưởng	Người liên quan của KTT	Người liên quan của KTT	Người liên quan của KTT	Người công bố thông tin	Người liên quan của người CBTT	Người liên quan của người CBTT	Người liên quan của người CBTT
Tài khoản giao dịch chứng khoán		002C141227				002C163753			
Họ và tên	Lê Duong Khánh Vy	Trần Thị Thu Hà	Nguyễn Đức Trung	Nguyễn Trần Trung Đức	Trần Thanh Hải	Đào Đức Thanh	Nguyễn Thị Hải	Đào Thanh Phương	Đào Bảo Quyên
LLS		16				17			

ry rệ sở hữu Ghi cổ phiếu chú cuối kỳ							Lý do tăng, giảm (mua, bán,	chuyển đối, thưởng)	Mua
Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ							Lý do t (mu	chuy thur	4
Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	TP Thái	TP Thái	TP Thái	ung - TP n	ung - TP n		ıữu cuối kỳ	Tỷ lệ	7.6876%
Địa ch chính/Địa	P Tân Lập - TP Thái Nguyên	P Tân Lập - TP Thái Nguyên	P Tân Lập - TP Thái Nguyên	P Quang Trung - TP Thái Nguyên	P Quang Trung - TP Thái Nguyên		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu	8.080.987
Noi cấp	CA tỉnh Thái Nguyên			Sô c					
Ngày cấp	01/07/2015	04/08/2017	22/04/2015	20/12/2010	12/06/2006	của công ty:	hữu đầu kỳ	Tỷ lệ	7.2119%
Số CMND/ Hộ chiếu	090922746	090186575	091867743	090712634	091574178	với cổ phiếu	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu	7.580.987
Mối quan hệ với người nội bộ	Bố để	Mẹ đẻ	Em trai	Bố vợ	Mę vợ	quan đối	ời nội		
Chức vụ tại công ty	Người liên quan của người CBTT	igười có liên	Quan hệ với người nội bộ						
Tài khoản giao dịch chứng khoán						nội bộ và r	hiện Qu		anh
Họ và tên	Đào Đức Lành	Nguyễn Thị Thảo	Đào Đức Thái	Nguyễn Xuân Trịnh	Lê Thị Điện	2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:	Người thực hiện	glao uicn	Nguyễn Đức Manh
STT	Щ	Ciao		TT		-			

Ghi chú: Theo báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ mà TNG nhận được. Toàn bộ thông tin được đăng tải tại Website Công ty tại địa chỉ: https://tng.vn/giao-dich-co-phieu?p=196 Nguyễn Đức Mạnh

IINIY I A Vall

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Ngày 17/01/2023 Công ty đã chi trả cổ tức đợt 2 năm 2022 bằng tiền với tỷ lệ 4%/ mệnh giá (01 cổ phiếu nhận 400 đồng).

- Ngày 05/07/2023, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhận được được Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức số 643/CV-TNG ngày 26/06/2023 của CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (Mã chứng khoán: TNG). Theo đó, TNG đã phát hành thành công 8.405.244 cổ phiếu.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu văn thư



